

Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo việc phối hợp hoạt động giữa các ngành hữu quan và tỉnh, thành Hội.

Bộ trưởng

Bộ Nông nghiệp

Bộ trưởng

Bộ Lâm nghiệp

**NGUYỄN NGỌC TRÌU PHAN XUÂN ĐỘT**

Bộ trưởng Bộ Thủy sản

**NGUYỄN TÂN TRỊNH**

Bộ trưởng Bộ Giáo dục

**NGUYỄN THỊ BÌNH**

Chủ tịch

Hội những người làm vườn Việt Nam

**NGHĨM XUÂN YÊM**

## **TÀI CHÍNH — ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

**THÔNG TƯ liên Bộ Tài chính —  
Ủy ban Khoa học và kỹ thuật  
Nhà nước số 343-TTLB ngày  
5-3-1987 về trích nộp lệ phí  
trình duyệt luận chứng kinh  
tế kỹ thuật chỉ tiêu tính trữ  
lượng khoáng sản và báo cáo  
kết quả thăm dò địa chất tại  
Hội đồng xét duyệt trữ lượng  
khoáng sản.**

Căn cứ Quyết định số 8-CP ngày 13-1-1970 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản và Quyết định số 100-HĐBT ngày 25-8-1986 về bổ sung nhiệm vụ, thành phần và tổ chức của Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản. Để nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng công tác thành lập, trình duyệt và xét duyệt các

tài liệu luận chứng kinh tế — kỹ thuật chỉ tiêu tính trữ lượng và báo cáo thăm dò địa chất, đồng thời đẩy mạnh hạch toán kinh tế trên tất cả các khâu công tác ở tất cả các Bộ, các ngành và các tổ chức thăm dò — khai thác khoáng sản, liên Bộ Tài chính — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước thống nhất quy định việc trích nộp lệ phí trình duyệt các luận chứng kinh tế — kỹ thuật, các chỉ tiêu tính trữ lượng và báo cáo thăm dò địa chất tại Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản như sau:

### **I. NGUYỄN TẮC CHUNG**

1. Việc trích nộp lệ phí để tiến hành các công việc xem xét, kiểm tra và đánh giá, lập văn bản phê chuẩn là quy định bắt buộc đối với tất cả các Bộ, các ngành và các cơ quan thăm dò, khai thác có báo cáo thăm dò địa chất hoặc luận chứng kinh tế — kỹ thuật các chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản đem trình duyệt tại Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản.

Đối với các báo cáo thăm dò địa chất và các luận chứng chỉ tiêu tính trữ lượng thuộc diện phân cấp quản lý do các Bộ, các ngành xét duyệt không phải nộp lệ phí theo Thông tư này.

2. Lệ phí trình duyệt các luận chứng chỉ tiêu và báo cáo thăm dò địa chất là khoản tiền mà cơ quan trình duyệt phải nộp cho Văn phòng Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản để tiến hành tổ chức công tác xem xét, kiểm tra, lập các văn bản nhận xét, tổ chức hội nghị kỹ thuật, lập văn bản phê chuẩn và tổ chức phiên họp Hội đồng xét duyệt báo cáo thăm dò địa chất hoặc các luận chứng chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản.

Cơ sở để xác định mức lệ phí dựa trên chi phí trung bình cho mỗi công việc, bao gồm những chi phí trực tiếp để tiến hành những công việc kiểm tra, xét duyệt các luận chứng chỉ tiêu, báo cáo và chi

phi chung cho mọi hoạt động của Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản.

3. Trên cơ sở quy định chung về thủ tục trình duyệt và xét duyệt tại Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản, căn cứ vào khối lượng cụ thể và tính chất phức tạp của tài liệu trình duyệt, cơ quan trình duyệt báo cáo cùng với Văn phòng Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản thỏa thuận ký kết hợp đồng về việc trình duyệt cũng như kiểm tra, xét duyệt báo cáo hoặc các chỉ tiêu. Nếu một bên vi phạm hợp đồng làm thiệt hại kinh tế và ảnh hưởng đến kế hoạch công tác của bên kia thì sẽ bị phạt trừ.

4. Việc trích nộp lệ phí trình duyệt nhằm đạt những yêu cầu và tác dụng sau :

— Đối với cơ quan trình duyệt báo cáo thăm dò địa chất và các luận chứng kinh tế — kỹ thuật chỉ tiêu sẽ thực hiện được hạch toán đầy đủ các chi phí thăm dò, kể từ bước khảo sát, lập phương án, tiến hành thi công, lập các luận chứng kinh tế — kỹ thuật chỉ tiêu tính trữ lượng và báo cáo tổng kết đến bước trình duyệt tại Hội đồng.

— Đối với Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản sẽ thực hiện chuyển từ bao cấp của ngân sách sang tự trang trải mọi chi phí cho hoạt động của Hội đồng.

— Tăng cường được trách nhiệm trong công tác trên cơ sở đó rút ngắn được thời gian và tiết kiệm chi phí trong toàn bộ các khâu thành lập, kiểm tra, xét duyệt các luận chứng kinh tế — kỹ thuật chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản và báo cáo thăm dò địa chất.

## II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Đối tượng phải trích nộp lệ phí là tất cả các tổ chức thăm dò địa chất, các xí nghiệp hoặc Liên hiệp các xí nghiệp,

công ty, các viện hoặc các cơ quan thuộc các Bộ, các ngành và địa phương có tài liệu luận chứng kinh tế — kỹ thuật chỉ tiêu tính trữ lượng hoặc báo cáo thăm dò địa chất đem trình duyệt tại Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản.

2. Việc trích nộp lệ phí được thực hiện bằng chuyển khoản.

3. Thời điểm nộp lệ phí. Khi nhận được giấy báo tiếp nhận tài liệu của Văn phòng Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản trên cơ sở hợp đồng đã ký kết, cơ quan trình duyệt các luận chứng chỉ tiêu hoặc báo cáo thăm dò địa chất sẽ thực hiện trích nộp lệ phí. Chỉ sau khi đã nhận được chuyển khoản lệ phí, Văn phòng Hội đồng xét duyệt trữ lượng khoáng sản mới bắt đầu triển khai công việc kiểm tra và xét duyệt tài liệu.

4. Nội dung và mức lệ phí. Lệ phí trích nộp được quy định bằng tỷ lệ phần trăm của tổng chi phí thực tế của công tác thăm dò, bao gồm tổng chi phí dự toán và các phần tăng giảm dự toán đã được điều chỉnh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Lệ phí quy định từ 0,5% đến 2% tổng chi phí thực tế của công tác thăm dò, tùy theo giá trị khối lượng và tính chất phức tạp của tài liệu trình duyệt. Cụ thể như sau :

| Số thứ tự | Tổng chi phí thực tế của công tác thăm dò (đồng) | Mức lệ phí trích nộp (%) |
|-----------|--|--------------------------|
| 1         | 5.000.000  | 2%                       |
| 2         | 5.000.000 — 10.000.000                           | 1%                       |
| 3         | 10.000.000                                       | 0,5%                     |

Riêng đối với các luận chứng kinh tế — kỹ thuật các chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản thì tỷ lệ trích nộp lệ phí được tính trên cơ sở chi phí thực tế của công tác thăm dò sơ bộ.

5. Nếu bên nào vi phạm hợp đồng đã ký kết gây thiệt hại kinh tế hay làm ảnh hưởng đến kế hoạch thời gian của bên khác sẽ bị phạt trừ:

— Cơ quan trình duyệt tài liệu vi phạm sẽ phải nộp thêm 10% của số lẻ phí đã trích nộp.

— Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản vi phạm sẽ bị giảm 10% số lẻ phí thu được của cơ quan trình duyệt.

6. Nguồn vốn để cơ quan thăm dò trích nộp lẻ phí cho Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản được lấy từ chi phí của các phương án tìm kiếm — thăm dò địa chất và được ghi thành mục riêng trong dự toán theo tỷ lệ đã quy định tại điểm 4, phần II của Thông tư này.

7. Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản có trách nhiệm thu và quản lý các khoản lẻ phí đối với báo cáo địa chất đem trình duyệt tại Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản.

8. Số lẻ phí thu được được dùng để chi tiêu cho các hoạt động của Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản theo dự toán đã được Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Bộ Tài chính duyệt.

Số lẻ phí không sử dụng hết so với dự toán và kế hoạch được duyệt sẽ nộp vào Ngân sách Nhà nước, tạm thời ghi vào loại II, khoản 56, hạng 4, thu về sự nghiệp khác của mục lục Ngân sách Nhà nước. Trong trường hợp chi phí thực tế hợp lý của Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản lớn hơn so với số tiền lẻ phí thu được thì sẽ được Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Bộ Tài chính xem xét giải quyết.

Quy chế hoạt động tài chính của Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản sẽ được quy định cụ thể sau.

9. Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản được phép mở tài khoản riêng và phải thực hiện đầy đủ chế

độ báo cáo thống kê — kế toán về tình hình thu lẻ phí, sử dụng và nộp lẻ phí dư thừa cho Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước và Bộ Tài chính biết.

### III. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các báo cáo thăm dò địa chất, các luận chứng kinh tế — kỹ thuật chỉ tiêu tính trừ lượng khoáng sản đang trình duyệt tại Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản đều phải thi hành Thông tư này.

Các cơ quan trình duyệt luận chứng kinh tế — kỹ thuật các chỉ tiêu hoặc báo cáo tính trừ lượng phải cùng với Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản tiến hành ký kết hợp đồng thỏa thuận về công tác kiểm tra, xét duyệt để trích nộp lẻ phí theo quy định.

3. Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản có trách nhiệm hoàn chỉnh quy định các thủ tục trích nộp lẻ phí. Nghiên cứu cơ chế hoạt động tài chính của Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản trình Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước và Bộ Tài chính duyệt, ban hành.

4. Mức trích lẻ phí sẽ được quy định sửa đổi khi Nhà nước có sự thay đổi về chính sách giá cả, tiền lương cũng như các thay đổi khác làm ảnh hưởng đến dự toán công tác thăm dò địa chất và hoạt động của Văn phòng Hội đồng xét duyệt trừ lượng khoáng sản.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

HỒ TẾ

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó Chủ nhiệm

ĐOÀN PHƯƠNG